

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày: 22-9-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Việt Hùng
2. Ông Mai Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Công D, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm 3 Phổ An, xã A, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Khai thác thủy sản; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tiến H, sinh năm 1958 và con bà Lê Thị Thu C, sinh năm 1958; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18-5-2021 đến ngày 27-5-2021 thì chuyển tạm giam cho đến nay “có mặt”.

- Người chứng kiến:

1. Anh Phạm Văn Trung, sinh năm 1970 “vắng mặt”;
2. Anh Hoàng Văn Liêm, sinh năm 1965 “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên khoảng 19 giờ ngày 18-5-2021, Võ Công D là thuyền viên tàu đánh cá biển kiểm soát QNG - 92627TS đang neo đậu tại cảng cá Thành Vui thuộc tổ dân phố số 16, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, đi bộ một mình từ tàu cá đến khu vực chùa Linh Ứng, thuộc tổ

dân phố số 16, thị trấn Thịnh Long gặp và mua của một người đàn ông khoảng 37 tuổi không biết tên, địa chỉ 02 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó, Danh cất giấu 02 gói ma túy vừa mua được vào cặp quần phía trước rồi đi bộ về tàu, khi đi đến khu vực trước cửa hàng tạp hóa Bảo Long thuộc tổ dân phố số 16, thị trấn Thịnh Long thì bị tổ công tác của Đoàn Biên phòng cửa khẩu Cảng Hải Thịnh kiểm tra phát hiện bắt quả tang vào lúc 20 giờ 15 phút cùng ngày. Thu giữ của Danh 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 gói ni lông màu trắng đều có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu M). Danh khai nhận đó là ma túy đá vừa mua để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra, Võ Công D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 638/GĐKTHS ngày 19-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng trong 02 túi nhỏ bằng ni lông màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,964 gam.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSHH ngày 11-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Võ Công D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Công D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Công D từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18-5-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Võ Công D tại phiên tòa được chứng minh bằng biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và truy tố, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 15 phút ngày 18-5-2021, tại khu vực tổ dân phố số 16, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng Hải Thịnh phát hiện bắt quả tang Võ Công D đang cất giấu trái phép 02 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 0,964 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Võ Công D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, biết được tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến con người như thế nào nhưng vì để thỏa mãn cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,964 gam Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Xét cần cách ly

các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo mục đích của hình phạt, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện bản thân bị nghiện ma túy. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Danh vào ngày 18-5-2021 tại khu vực tổ dân phố số 16, thị trấn Thịnh Long, do Danh không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy, sau giám định xác định là Methamphetamine có khối lượng 0,964 gam. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Công D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Công D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18-5-2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 638/GĐKTHTS ngày 19-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu lập ngày 30-8-2021).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Võ Công D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thúy Nga

